

Số: 30/2025/QĐST-HNGĐ

Càng Long, ngày 14 tháng 02 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 590/2024/TLST-HN ngày 24 tháng 12 năm 2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Văn S, sinh năm 1989

Địa chỉ: ấp C, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 1986

Địa chỉ: ấp C, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 33, 55, 58, 59, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Văn S với chị Nguyễn Thị Ngọc T.

2. Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Văn S với chị Nguyễn Thị Ngọc T tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 người con chung tên Lê Ngọc T1, sinh ngày 02/12/2012 đang sống cùng với anh sang có nguyện vọng được tiếp tục sống chung với anh S. Sau khi ly hôn, anh Lê Văn S với chị Nguyễn Thị Ngọc T tự nguyện thoả thuận thống nhất cho anh S được quyền tiếp tục trực tiếp nuôi con Lê Ngọc T1.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Toà án giải thích về quyền lợi và nghĩa vụ cấp dưỡng cho con nhưng anh Lê Văn S chưa yêu cầu chị Nguyễn Thị Ngọc T cấp dưỡng.

Chị Nguyễn Thị Ngọc T được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con chung không ai được quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con, khi cần thiết một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Toà án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con, việc cấp dưỡng nuôi con, yêu cầu hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên hoặc hạn chế quyền thăm nom con sau khi ly hôn.

- Về tài sản chung, nợ chung và người khác nợ vợ chồng: Anh Lê Văn S, chị Nguyễn Thị Ngọc T xác định không có, không yêu cầu giải quyết. Nếu sau khi ly hôn mà có phát sinh tranh chấp thì các bên được quyền yêu cầu giải quyết trong vụ kiện khác.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Anh Lê Văn S tự nguyện nộp chung cho anh S và chị T số tiền 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh S đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0005029 ngày 17/12/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Càng Long. Anh Lê Văn S được nhận lại số tiền còn thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Càng Long;
- CCTHADS huyện Càng Long;
- UBND xã Phương Thạnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Thạch Huỳnh Liêm